TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

Bản án số: 16/2018/HNGĐ - ST
Ngày 23 - 01 - 2018
V/v tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng
2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện N tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017. Về tranh chấp xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2017/QĐXX - ST ngày 13 tháng 12 năm 2017, quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Ph - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N

+ Bị đơn: Chị Bùi Thị Ánh Ph - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N

Tại phiên tòa vắng mặt anh Ph và chị Ánh Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 25/9/2017 cũng như lời khai anh Hoàng Văn Ph trong quá trình giải quyết trình bày: Anh kết hôn với chị Bùi Thị Ánh Ph vào tháng 9/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyệnN. Sau khi kết hôn anh và chị Ánh Ph chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau, vợ chồng luôn bất

đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi chửi nhau. Từ tháng 6/2014, chị Ánh Ph bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Ánh Ph không còn nên anh xin được ly hôn chị Bùi Thị Ánh Ph. Về con chung giữa anh và chị Ánh Ph có một con chung là cháu Hoàng Bảo H sinh ngày 25/3/2013. Nay anh xin được nuôi cháu Hoàng Bảo Hân và không yêu cầu chị Ánh Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Về tài sản chung giữa anh và chị Ánh Ph không có nên anh không yêu cầu giải quyết về tài sản. Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do điều kiện công việc bận anh không về tham gia phiên tòa được nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên toà hôm nay chị Bùi Thị Ánh Ph vắng mặt nhưng có lời khai của ông Bùi Thế N là bố đẻ của chị Ánh Ph trong quá trình giải quyết trình bày: Chị Bùi Thị Ánh Ph kết hôn với anh Hoàng Văn Ph vào năm 2012, đến năm 2014 thì vợ chồng có mâu thuẫn và chị Ánh Ph về nhà ông rồi đi làm kinh tế nhưng thường xuyên liên lạc với gia đình ông. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giao cho ông các văn bản tố tụng về giải quyết việc anh Ph xin ly hôn chị Ánh Ph thì ông nhận thay và ông đã thông báo đầy đủ cho chị Ánh Ph. Chị Ánh Ph có ý kiến với ông để trình bày với Tòa án nhân dân huyện N là chị nhất trí ly hôn anh Hoàng Văn Ph. Về con chung chị Ánh Ph đồng ý để anh Hoàng Văn Ph nuôi cháu Hoàng Bảo H và chị Ánh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung không có, chị Ánh Ph không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và gia đình xử ly hôn giữa anh Hoàng Văn Phvà chị Bùi Thị Ánh Ph. Về con chung giao cháu Hoàng Bảo H sinh ngày 25/3/2013 cho anh Hoàng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Bùi Thị Ánh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Hoàng Văn Ph. Về tài sản chung không có nên không đặt ra giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên anh Ph phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, anh Hoàng Văn Ph xin ly hôn chị Bùi Thị Ánh Ph, Tòa

án nhân dân huyện N giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph vắng mặt nhưng anh Hoàng Văn Ph có đơn xin xét xử vắng mặt và phía chị Bùi Thị Ánh Ph đã được Tòa án nhân dân huyện N triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện N xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Hoàng Văn Phvà chị Bùi Thị Ánh Ph được tổ chức kết hôn vào tháng 9/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau. Hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa anh Ph và chị Ánh Ph không được cải thiện. Từ tháng 6/2014 đến nay anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph đã sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ nay anh Ph xin được ly hôn chị Ánh Ph nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph có một con chung là cháu Hoàng Bảo H sinh ngày 25/3/2013, hiện đang do anh Ph nuôi dưỡng. Thấy chị Ánh Ph đi làm kinh tế vắng nhà, phía anh Hoàng Văn Ph đề nghị được trực tiếp nuôi cháu H và không yêu cầu chị Ánh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên chấp nhận đề nghị của anh Ph là phù hợp.

[4] Về tài sản: Anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Văn Ph phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử ly hôn giữa anh Hoàng Văn Ph và chị Bùi Thị Ánh Ph.

2- Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo H sinh ngày 25/3/2013 cho anh Hoàng Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng (anh Hoàng Văn Ph đang quản lý nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo H), chị Bùi Thị Ánh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Hoàng Văn Ph đối với cháu Hoàng Bảo H. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Án phí dân sự sơ thẩm anh Hoàng Văn Ph phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Hoàng Văn Ph đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/05969 ngày 03/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Anh Hoàng Văn Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh Ph và chị Ánh Ph. Báo cho các bên đương sự biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng